

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 23-4-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: S, tổ dân phố số 9, phường Q, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phan Thị M; có vợ là Bùi Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-12-2023 đến ngày 25-12-2023 chuyển tạm giam - Có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Bùi Văn H - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hồng Bàng kết hợp với Công an phường Quán Toan làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 72 Cống Mỹ, phường Quán Toan, quận

Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Quá trình kiểm tra, T ném từ trên tay 01 gói giấy gấp trong chứa 01 túi nilon mép dán màu đỏ kích thước 02cm x 02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy sang khu vực vườn nhà số 74 Công Mỹ, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Quán Toan lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T phát hiện tại móc treo quần áo trong nhà vệ sinh có 01 chiếc túi đeo chéo màu nâu bên trong có 02 túi nilon mép dán màu cam, trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine) và AMP (Amphetamine).

Tại bản Kết luận giám định số 1050/TB-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1051/TB-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,60 gam, loại Methamphetamine

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng thu giữ: 02 phong bì thư dán kín bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định có các dấu niêm phong số 1050MT/PC09 và 1051MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 26-3-2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19-12-2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư dán kín và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có các dấu niêm phong số 1050MT/PC09 và 1051MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T tại khu vực chợ Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Tại phiên tòa, người chứng kiến là ông Bùi Văn H vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra; việc vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] *Về tội danh*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Do bản thân nghiện ma túy đã nên T mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2023, T đi một mình đến khu vực Chợ Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết số tiền 1.500.000 đồng được 02 túi nilon mép dán màu cam chứa ma túy đá. Mua được ma túy, T mang về nhà cất giấu ở trong túi đeo chéo màu nâu treo ở móc quần áo trong nhà vệ sinh để sử dụng dần. Đến trưa ngày 19/12/2023, T lấy 01 phần ma túy đá cho vào túi nilon mép dán màu đỏ rồi gói lại vào tờ giấy màu trắng cầm ở lòng bàn tay phải mang ra khu vực đường tàu gần nhà để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đầu ngõ 72 Cống Mỹ, phường Quán Toan thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra. Do lo sợ nên T đã vứt số ma túy đang cầm vào vườn nhà số 74 Cống Mỹ, phường Quán Toan. Cơ quan Công an đã thu giữ ma túy như nội dung nêu trên. Đối với số ma túy T cất giấu ở nhà dùng để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Tại bản Kết luận giám định số 1050/TB-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, loại Methamphetamine. Tại bản Kết luận giám định số 1051/TB-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,60 gam, loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt*: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,60 gam ma túy, loại Methamphetamine (tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,81 gam, loại Methamphetamine), nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có các dấu niêm phong số 1050MT/PC09 và 1051MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19-12-2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 (hai) phong bì thư dán kín có dấu niêm phong số 1050MT/PC09 và 1051MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 26-3-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung